

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 193/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm phân tích phân loại hàng hóa tại thông báo số 401/TB- PTPL ngày 23/04/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Dung dịch đệm PH 7 (Water 99%, Sodium hydroxide 1%, Potassium dihydrogen phosphate 1%) dùng làm thí nghiệm phân tích để sản xuất. (Mục 6 tại TKHQ).	
2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Woojinwtp Việt Nam; Địa chỉ: Lô K-05-2, KCN Quế Võ, Nam Sơn, Bắc Ninh; MST: 2300792871.	
3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10032872641/A12 ngày 13/03/2015 đăng ký tại Chi cục HQ Bắc Ninh. (Cục Hải quan Bắc Ninh).	
4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Dung dịch đệm pH= 7 dùng trong phòng thí nghiệm, chất quy chiếu- hiệu chỉnh pH.	
5. Kết quả phân loại:	
Tên thương mại: Buffer Solution pH7.	
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Dung dịch đệm pH= 7 dùng trong phòng thí nghiệm, chất quy chiếu- hiệu chỉnh pH.	
Ký, mã hiệu, chủng loại: không có	Nhà sản xuất: không có thông tin

thông tin

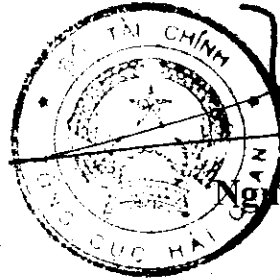
thuộc nhóm **38.22** “Chất thử chẩn đoán hoặc chất thử thí nghiệm có lớp bồi, chất thử chẩn đoán hoặc chất thử thí nghiệm được điều chế có hoặc không có lớp bồi, trừ loại thuộc nhóm 30.02 hoặc nhóm 30.06; các chất quy chiếu được chứng nhận.”; mã số **3822.00.90** “- Loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành././ *uuu*

Nơi nhận: *uuu*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục HQ Bắc Ninh (Cục HQ Bắc Ninh);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL- Hà (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Thái
Nguyễn Dương Thái